TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 932/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1382/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Biện Văn T**, sinh năm 1977; số căn cước: 072077000005 cấp ngày 08/02/2021; địa chỉ: số 15/8, tổ 8, đường H, khu phố X, phường L, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: **Phan Thị Diệu H**, sinh năm 1980; số căn cước: 072180003493 cấp ngày 12/01/2022; địa chỉ: số 15/8, Tổ 8, đường H, khu phố X, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Biện Văn T và bà Phan Thị Diệu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 người con tên Biện T Hưng, sinh ngày 03/8/2008 đã thành niên, ông T, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông T, bà H không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ông T, bà H trình bày không có.

- Về án phí: Ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng; khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003201 ngày 19/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, hoàn trả cho ông T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Thị Trúc Đào